

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa VIII năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTTr ngày 18/8/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHTTr ngày 31/8/2023 của Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-ĐHTTr ngày 14/8/2025 của Trường Đại học Tân Trào thành lập Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa VIII năm 2025;

Căn cứ kết quả bài thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản do Ban Chấm thi, Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa VIII năm 2025 chấm;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa VIII năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 70 học viên đã tham gia kỳ thi sát hạch do Hội đồng thi

chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa VIII năm 2025 tổ chức *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ông (bà) Giám đốc Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp và các học viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận :

- Lãnh đạo trường;
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, TT TH-NN-TV và PTNN (Hường).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BÀI THI
VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA VIII NĂM 2025**

*(Kèm theo Quyết định số: 897/QĐ-ĐHTTr ngày 27/8/2025
của Trường Đại học Tân Trào)*

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
1	Nguyễn Thị Thúy	Anh	17/10/2004	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt
2	Chu Thị Quỳnh	Anh	10/09/2004	Phú Thọ	9.25	9.00	Đạt
3	Nguyễn Phương	Anh	07/05/2004	Hà Nội	8.50	9.50	Đạt
4	Đặng Phương	Anh	29/08/2004	Hòa Bình	7.25	7.00	Đạt
5	Lưu Thị Kim	Anh	27/05/1986	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
6	Đinh Ngọc Anh	Bắc	16/07/2004	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
7	Nguyễn Đào	Chi	01/10/2004	Tuyên Quang	5.50	5.00	Đạt
8	Cáp Thanh	Chúc	12/04/2004	Tuyên Quang	6.25	5.50	Đạt
9	Phonesouk	Duangphachan	01/06/2004	Phongsaly - Lào	7.00	5.00	Đạt
10	Lê Thị Kim	Dung	15/10/1982	Tuyên Quang	7.75	6.00	Đạt
11	Nguyễn Thị Bích	Duyệt	05/10/2004	Tuyên Quang	8.25	6.50	Đạt
12	Phạm Thanh	Đức	02/05/2004	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
13	Hoàng Minh	Giang	09/05/1986	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
14	Nguyễn Trần Ngọc	Hà	07/10/2004	Hà Giang	7.75	7.50	Đạt
15	Nguyễn Đức	Hải	20/08/2004	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
16	Hoàng Ngọc	Hải	26/09/2004	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
17	Nguyễn Thúy	Hằng	21/09/2004	Tuyên Quang	7.75	5.00	Đạt
18	Nguyễn Thanh	Hiền	17/06/2004	Tuyên Quang	8.75	5.00	Đạt
19	Lò Văn	Hiếu	04/06/2003	Điện Biên	7.25	5.00	Đạt
20	Nguyễn Thu	Hoài	04/11/2001	Tuyên Quang	7.50	6.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
21	Trần Bích	Huệ	12/12/2004	Tuyên Quang	9.25	5.00	Đạt
22	Phương Thị Thu	Huệ	13/08/2004	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
23	Nguyễn Văn	Huy	05/09/2004	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
24	Nguyễn Thị	Huyền	21/04/2004	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
25	Nguyễn Thị Thu	Hương	05/12/2004	Tuyên Quang	8.25	5.00	Đạt
26	Nguyễn Thị Mai	Hương	13/09/2004	Tuyên Quang	8.00	6.00	Đạt
27	Đoàn Mai	Hương	09/11/2004	Tuyên Quang	7.50	5.00	Đạt
28	Bùi Lan	Hương	16/04/2004	Phú Thọ	8.25	9.00	Đạt
29	Châu Thúy	Lan	02/09/2002	Tuyên Quang	8.25	5.00	Đạt
30	Phan Thị	Lan	06/11/1986	Tuyên Quang	6.50	5.50	Đạt
31	Nguyễn Hoàng	Lanh	26/05/2004	Cao Bằng	7.00	6.00	Đạt
32	Phùng Ngọc	Lanh	09/07/2002	Cao Bằng	8.50	7.00	Đạt
33	Nguyễn Bảo	Lâm	27/09/2001	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
34	Trần Khánh	Linh	15/08/2004	Tuyên Quang	5.75	5.00	Đạt
35	Nguyễn Thị Thùy	Linh	02/08/2004	Phú Thọ	7.25	7.00	Đạt
36	Trần Diệu	Loan	12/05/2004	Tuyên Quang	6.50	6.00	Đạt
37	Vương Cát	Lượng	12/12/2004	Tuyên Quang	5.50	5.50	Đạt
38	Vũ Khánh	Ly	13/09/2004	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
39	Hoàng Lưu	Ly	13/02/2004	Tuyên Quang	5.75	6.00	Đạt
40	Hoàng Thị	Nga	05/08/2004	Tuyên Quang	5.50	5.50	Đạt
41	Nguyễn Kim	Ngân	31/03/2004	Tuyên Quang	7.25	7.00	Đạt
42	Nông Minh	Nguyệt	22/03/2004	Tuyên Quang	6.25	5.00	Đạt
43	Phí Việt	Nhật	14/10/2003	Tuyên Quang	6.75	9.00	Đạt
44	Đình Hồng	Nhung	17/10/2002	Tuyên Quang	7.75	9.50	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
45	Hoàng Thị	Nhung	09/09/1990	Tuyên Quang	7.75	9.00	Đạt
46	Vũ Như	Quỳnh	02/02/2004	Tuyên Quang	8.5	5.50	Đạt
47	Hà Thị	Tình	07/04/1979	Tuyên Quang	6.5	5.00	Đạt
48	Phạm Minh	Tuấn	14/12/2004	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
49	Nguyễn Đức	Tuấn	22/01/2000	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
50	Lộc Thị Lệ	Thanh	13/10/2004	Tuyên Quang	7.50	5.50	Đạt
51	Hà Minh	Thành	04/07/2004	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
52	Đinh Phương	Thảo	18/03/2004	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
53	Nguyễn Phương	Thảo	14/02/2004	Tuyên Quang	6.25	5.00	Đạt
54	Đặng Thị	Thảo	18/02/2004	Tuyên Quang	7.75	8.50	Đạt
55	Mai Phương	Thảo	06/08/2003	Tuyên Quang	8.00	9.50	Đạt
56	Nguyễn Thị Hương	Thảo	25/07/1989	Hà Nội	8.00	9.50	Đạt
57	Lê Hồng	Thu	27/09/2004	Tuyên Quang	6.00	5.50	Đạt
58	Thôi Thị	Thu	11/07/2004	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
59	Cao Thị Minh	Thu	17/10/2004	Vĩnh Phúc	5.75	5.50	Đạt
60	Hoàng Thị Kim	Thu	12/11/2004	Tuyên Quang	6.00	6.00	Đạt
61	Vi Văn	Thu	28/08/1978	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
62	Hà Thị	Thu	08/02/1996	Tuyên Quang	5.00	5.50	Đạt
63	Hà Kim	Thuần	04/04/1986	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
64	Hoàng Anh	Thúy	29/10/2003	Tuyên Quang	7.50	9.50	Đạt
65	Nguyễn Hoàng	Thư	04/10/2004	Hà Giang	5.75	9.00	Đạt
66	Nguyễn Hoàng	Thương	04/10/2004	Hà Giang	6.75	5.50	Đạt
67	Trần Thị Thu	Trà	14/07/2003	Tuyên Quang	6.75	5.00	Đạt
68	Nguyễn Kiều	Trang	18/02/2005	Hà Giang	7.25	5.00	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
				TN	TL	
69	Lục Phương Trang	07/03/2003	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
70	Ma Thị Vui	25/01/1992	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt

(Ấn định danh sách có 70 học viên)